

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 1060: Học Phật Nhất Định Phải Khai Phật Tri Kiến

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 092)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Học Phật nhất định phải khai Phật tri kiến. “Phật tri” chính là hết thấy đều bất khả đắc, biết vạn pháp tức không tức giả. “Phật kiến” chính là không chấp trước vào “nhất” và “đị”.】

Đây đều là những lời khai thị tinh yếu nhất của *Kinh Kim Cang*. Chỉ vài câu nói vô cùng quan trọng này, nếu chúng ta quả thực có thể nắm bắt được, thì sự thọ dụng thật sự là vô cùng vô tận.

Lời này đích thực có thể giúp quý vị đoạn phiền não, khai trí huệ; đích xác là có thể làm được. Nó giúp cho cuộc sống hiện tại của quý vị được hạnh phúc, tự tại, mỹ mãn. Chẳng phải là không thể đạt được, mà thật sự là hoàn toàn đạt được. Một người khi phiền não đã nhẹ đi, trí huệ tăng trưởng, thì thể chất liền biến đổi. Tuy không thể được như “kim cang bất hoại thân” mà *Kinh Vô Lượng Thọ* đã giảng, nhưng ít nhất quý vị cả đời không sinh bệnh, điều này có thể làm được.

Hôm kia, có một vị đồng tu ở đây đưa tôi đi lấy cao răng. Bác sĩ nha khoa hỏi tôi có bị phản ứng với thuốc gì không? Có từng sinh bệnh, từng nằm viện không? Tôi đáp là không có, tôi cả đời cho đến hiện tại chưa từng nằm viện, chưa từng sinh bệnh. Đây chính là lợi ích của việc học Phật. Không học Phật sao được! Chút lợi ích này quý vị có thể đạt được, đó là một đời không sinh bệnh, có thể có được thân tâm khỏe mạnh. Tâm thanh tịnh, thì thân thể liền thanh tịnh. Thanh tịnh chính là khỏe mạnh, cũng sẽ không dễ dàng suy lão. Sự già yếu từ đâu mà đến? Là từ phiền não mà đến. Con người hễ có phiền não thì già đi rất nhanh. Người không có phiền não thì sẽ không già yếu, cơ thể sẽ không khởi sự biến hóa. Dầu có biến hóa thì cũng biến hóa vô cùng chậm chạp. Sự lo âu, phiền não chính là sóng to gió lớn, làm cho sự biến hóa diễn ra vô

cùng nhanh chóng. Đây chính là điều tốt lành, là lợi ích mà quý vị nhận được ngay trước mắt khi học Phật.

Phải hiểu rõ hết thấy các pháp đều “bất khả đắc” (không thể được). Tất cả đều bất khả đắc, thì tự nhiên sẽ không còn chấp trước. Người thế gian lo âu điều gì? Chính là được và mất. Khi chưa đạt được, thì nghĩ trăm phương ngàn kế để đạt cho bằng được. Sau khi đạt được rồi, lại nơm nớp sợ mất đi. Cái tâm ấy thật khổ sở biết bao, ngày đêm chẳng yên. Buổi tối đi ngủ cũng gặp ác mộng, thảng ngày trôi qua thật vô cùng khổ sở. Khi đã hiểu thấu vạn pháp đều bất khả đắc, vạn pháp tức không tức giả, thì cái tâm này của quý vị liền buông xuống được. Dầu có đạt được, cũng không sinh tâm hoan hỷ, xem như không có chuyện gì. Vì sao vậy? Là giả mà, không phải thật, quý vị có gì để mà hoan hỷ chứ! Đánh mất rồi cũng chẳng khổ não, là giả mà, vốn dĩ đã không có. Cho nên, một khi ý niệm được mất của quý vị đã bị đánh tan, thì phiền não của quý vị đã tiêu trừ đi quá nửa. Quý vị không thấu rõ Bát Nhã, quý vị sẽ không hiểu được chân tướng sự thật. Khi đã hiểu rõ chân tướng sự thật, tâm khai ý giải, thì trong đời sống, tuyệt đối không còn lo âu.

Tại sao không còn lo âu? Chỉ cần quý vị hiểu được đôi chút đạo lý nhân quả, thì cái nút thắt này cũng liền được cởi bỏ. “*Một ngụm nước, một miếng ăn, thấy đều do tiền định*”, có gì đáng để lo âu! Trong mạng không đáng phải chết đói, thì hôm nay dầu chẳng có gì cả, hai bàn tay trắng, đến giờ ăn cơm, tự khắc sẽ có người đem đồ ăn đến. Lại lòng vậy đó, vì người ấy không đáng phải chết đói! Còn trong mạng đã phải chết đói, thì dầu có cho quý vị một núi vàng, vẫn cứ chết đói như thường. Quý vị còn cầu mong điều gì nữa? Người thực sự thông đạt nhân quả báo ứng, thì ý niệm mong cầu cũng chẳng còn.

Quý vị hãy xem Tiên sinh Liễu Phàm giảng trong *Liễu Phàm Tứ Huấn*. Vận mạng của ông ấy đã bị Khổng tiên sinh tính định rồi, tính vô cùng chuẩn xác, cho nên ông không còn khởi vọng tưởng nữa. Ông ấy cùng với Thiền sư Vân Cốc, Vân Cốc lúc bấy giờ đang ở Nam Kinh, cùng Thiền sư Vân Cốc trong thiền đường, ngồi tọa thiền suốt ba ngày ba đêm, chẳng khởi lên một vọng niệm nào. Ông ấy thực ra chẳng có gì là xuất chúng cả! Thiền sư Vân Cốc nhìn thấy con người này thì rất khâm phục, ba ngày ba đêm chẳng khởi một vọng tưởng, đây là công phu khá lắm. Kết quả khi hỏi ra, thì không phải như vậy. Vận mạng của ông ấy đã bị người ta đoán định rồi, ông nói: Tôi có khởi vọng tưởng cũng uổng công, thế nên không nghĩ ngợi nữa. Thiền sư Vân Cốc nghe xong liền cười

lớn: “*Ta cứ tưởng nhà ngươi có công phu, hóa ra ngươi vẫn chỉ là một kẻ phàm phu.*”

Cho nên, chân thực hiểu rõ nhân quả báo ứng, thì vọng niệm đã chẳng còn, hướng hồ là thấu rõ chân tướng sự thật. Những gì được giảng trong *Kinh Kim Cang* chính là chân tướng sự thật. Lý này thâm sâu lắm! So với đạo lý của vạn mạng còn thâm sâu hơn quá nhiều.

Biết vạn pháp bất khả đắc, điều này ở phần trước đã giảng giải rất chi tiết. Về phần “*năng đắc*”, thì tam tâm bất khả đắc: tâm quá khứ, tâm hiện tại, tâm vị lai đều không thể được. Về hết thấy các pháp “*sở chấp trước*” (những đối tượng bị chấp), thì các pháp là duyên khởi tánh không, có tướng mà không có thể, đương thể tức không, liễu bất khả đắc. Điều này đã chỉ rõ cho quý vị rất rành mạch, sự thật là “*năng*” và “*sở*” đều bất khả đắc. Lý này so với việc giảng về nghiệp nhân quả báo thì triệt để hơn, thấu triệt hơn rất nhiều. Hiểu thấu đạo lý này, thì ngã tướng, nhân tướng mới có thể thật sự buông xuống, chẳng bao giờ còn khởi lên ý niệm này nữa. Buông xuống được rồi, quý vị liền minh tâm kiến tánh, quý vị liền chứng đắc địa vị Viên Sơ Trụ Bồ Tát, liền chứng đắc A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, liền thành Phật rồi.

Vì thế, ở đây dạy cho chúng ta phải khai Phật tri kiến. “*Khai Phật tri kiến*” trên *Kinh Kim Cang*, đây là giai đoạn thứ hai (tức là phần Giải) trong bốn tiền trình Tín, Giải, Hành, Chứng của phần Chánh Tông. Tri kiến của Phật chính là vạn pháp bất khả đắc, vạn pháp tức không tức giả, chính là không chấp vào “*nhất*” (một), không chấp vào “*dị*” (khác). Về chữ “*nhất*” và “*dị*” này, chúng ta đã tốn một khoảng thời gian rất dài để giảng giải tường tận. Vạn pháp “*bất nhất bất dị*” (chẳng phải một, chẳng phải khác), Đạo lý Bát Bất được giảng trong Trung Quán Luận, đem Bát Bất quy nạp lại mà nói, thì cũng chính là ở một câu này vậy.